TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 91 /2025/QĐST-HNGĐ	*Trà Ôn, ngày 06 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NH THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 171/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị T, sinh năm 1988.

Địa chỉ cư trú: ấp Tường Nhơn, xã Nhơn Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh Đỗ Hoài H, sinh năm 1982.

Địa chỉ cư trú: ấp Mỹ Phú, xã Tân Mỹ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T và anh Đỗ Hoài H thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung Đỗ Ngọc Gia H, sinh ngày 26/9/2023 cho chị Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đỗ Hoài H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 24/4/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và anh Hận có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày tiếp theo của Quyết định công nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong thì anh Đỗ Hoài H còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn nhưng khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0012114 ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) hoàn trả lại cho chị T.

Anh Đỗ Hoài H có nghĩa vụ án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Ủy ban nhân dân xã T,
huyện T, tỉnh Vĩnh Long;
(Giấy kết hôn số: 40 ngày 15/8/2023)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thị Tuyền